

# PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC KHAI THÁC PHƯƠNG TIỆN SẴN CÓ TRONG TỔ CHỨC TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG Ở TRƯỜNG MẦM NON CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

VƯƠNG THỊ LUẬN\*

Ngày nhận: 07/09/2017; ngày sửa chữa: 14/09/2017; ngày duyệt đăng: 18/09/2017.

**Abstract:** Physical games play an important role in children's development such as making them aware of the team disciplines, honesty in competition, good behaviors in social relations, love for the nature and respect for public property and helping to form a citizen's personality. However, a number of nursery teachers are not interested in organizing such physical games because of the lack of necessary materials and space. In this article, author suggests some recommendations to promote students' ability to use available means in organizing physical games at kindergartens.

**Keywords:** Physical games, means, kindergarten

**T**rò chơi vận động (TCVĐ) góp phần làm cho bầu khí tập thể thêm sống động vui vẻ, nhanh chóng giúp mọi trẻ khi chơi thoát khỏi sự thụ động khép kín, xóa bỏ mọi cách biệt và xa lạ ngại ngùng, giải tỏa sức căng tâm lí. Thật vậy, TCVĐ không để cho bất cứ ai đã tham gia mà lại có thể thụ động, các em được cuốn hút và tham gia đầy vui vẻ. Trải qua một thời gian tham gia sinh hoạt tại trường mầm non, tham gia nhiều trò chơi các thể loại khác nhau, cả tập thể và từng cá nhân đã được tăng cường thể lực, trí óc, cũng như rèn luyện thành thạo nhiều kĩ năng, góp phần tạo bầu không khí thân thiện và động lực để trẻ thích đến trường. Mặt khác, TCVĐ giúp nhận thức về tinh thần kỉ luật, tính trung thực trong ganh đua, các mối tương quan ứng xử tốt đẹp trong xã hội, lòng yêu mến tôn trọng thiên nhiên và của công, góp phần giáo dục tính cách công dân. TCVĐ là trò chơi có luật, có nội dung hướng vào việc rèn luyện và hoàn thiện các vận động của trẻ, góp phần phát triển thể lực cho trẻ.

Có thể thấy, TCVĐ mang một ý nghĩa rất lớn đối với sự phát triển của trẻ. Tuy nhiên, hiện nay một số giáo viên ngại tổ chức loại trò chơi này, đặc biệt là TCVĐ mới vì cho rằng cần phải có phương tiện đầy đủ và điều kiện không gian rộng rãi mới tổ chức được. Vì vậy, việc phát triển năng lực khai thác các phương tiện sẵn có trong tổ chức TCVĐ ở trường mầm non cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non ngay từ khi còn học ở trường sư phạm là việc làm cần thiết. Muốn phát triển được năng lực này, khi giảng viên giảng dạy các học phần *Giáo dục học mầm non*, *Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non*, giảng viên cần trang bị cho sinh viên các kiến thức về đặc điểm của TCVĐ, một số yêu cầu cần đảm bảo khi tổ chức TCVĐ, hướng dẫn TCVĐ.

## 1. Đặc điểm của TCVĐ

- Nội dung chơi (nhiệm vụ vận động): thường được thể hiện dưới một hình tượng nào đó như: “mèo-chuột”, “gà-quạ”, “cáo-thỏ”... chính vì vậy, nội dung chơi dễ gây hứng thú chơi cho trẻ. Các nhiệm vụ vận động này là thành phần cơ bản của trò chơi.

- Hành động chơi: đó là những động tác vận động trong khi chơi.

- Luật chơi: đó là những quy tắc, quy định mà trẻ phải tuân theo trong khi thực hiện hành động chơi và giải quyết nội dung chơi.

- TCVĐ thường có lời ca, lời đồng dao kèm theo để trẻ thực hiện đúng động tác vận động và tăng thêm tính sinh động, hấp dẫn của trò chơi.

- TCVĐ có hai loại: + *Loại có chủ đề*: là trò chơi mà nội dung vận động chứa đựng trong nội dung chơi được núp dưới các hình tượng nào đó như “mèo và chim sẻ”; + *Loại không có chủ đề*: là loại trò chơi mà nhiệm vụ vận động được thể hiện rõ ràng, không ẩn náu dưới các vai như: “chơi với bóng, chạy tiếp cờ...”.

## 2. Một số yêu cầu cần bảo đảm khi tổ chức cho trẻ chơi TCVĐ

- Những vận động định cho trẻ thực hiện trong TCVĐ, trẻ phải được học trước trong các tiết thể dục.

- Lựa chọn trò chơi cho trẻ chơi phải phù hợp với lứa tuổi, với khả năng vận động của trẻ.

- Hành động chơi, luật chơi phải được “phức tạp hoá” dần dần để tránh sự đơn điệu nhàm chán cho trẻ.

- Khi tổ chức hướng dẫn trẻ chơi TCVĐ, giáo viên phải chú ý đến đặc điểm cá nhân của trẻ (trẻ nhút nhát hoặc bị mệt mỏi...).

\* Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh

### 3. Hướng dẫn TCVĐ

**3.1. Đối với trò chơi mới:** Tiến hành theo các bước: - Hướng dẫn trò chơi: + Tập trung trẻ, ổn định tổ chức (tùy theo khả năng của trẻ, mục đích hướng dẫn của trò chơi để quyết định số lượng trẻ tham gia); + Giới thiệu trò chơi, giải thích luật chơi, cách chơi rõ ràng, ngắn gọn; + Làm mẫu hành động chơi (nếu hành động chơi phức tạp). Với trẻ mẫu giáo bé, bước làm mẫu kết hợp với bước giới thiệu luật chơi, cách chơi; + Chọn một vài trẻ chơi thử. Nên chọn những trẻ có trình độ nhận thức trung bình. Tùy vào khả năng chơi thử của trẻ để cô có bước hướng dẫn tiếp theo; hoặc cho trẻ chơi, hoặc hướng dẫn lại cách thức chơi); + Cho trẻ chơi; - Theo dõi quá trình chơi của trẻ: + Với trẻ mẫu giáo bé, giai đoạn đầu cô cùng chơi với trẻ; + Với trẻ mẫu giáo nhỡ và lớn, cô theo dõi việc thực hiện hành động chơi, luật chơi, quan hệ, thái độ của trẻ...; - Nhận xét sau khi chơi: + Với trẻ mẫu giáo bé, cô nhận xét; + Với trẻ mẫu giáo nhỡ và lớn, cô gợi ý trẻ tự nhận xét; + Nội dung nhận xét hướng vào việc thực hiện luật chơi, sự tiến bộ của trẻ khi chơi, quan hệ, thái độ chơi.

**3.2. Đối với trò chơi cũ (trò chơi mà trẻ đã biết):**  
- Hướng dẫn trò chơi: + Giới thiệu trò chơi sẽ chơi, cô hoặc trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi; + Trẻ chơi;  
- Theo dõi quá trình chơi: + Theo dõi việc thực hiện luật chơi, hành động chơi, thái độ quan hệ chơi...; + Xử lý tình huống. Có thể gợi ý trẻ đưa thêm luật chơi vào những lần chơi sau; - Nhận xét sau khi chơi: + Cô cùng với trẻ nhận xét (mẫu giáo bé); + Cô gợi ý để trẻ tự nhận xét (mẫu giáo nhỡ); + Nhận xét việc thực hiện luật chơi, cách chơi, hành động chơi, thái độ quan hệ chơi của trẻ.

**3.3. Khi hướng dẫn TCVĐ, giáo viên cần lưu ý:** - Nếu TCVĐ có chủ đề, cô nên giới thiệu nội dung trò chơi dưới hình thức chuyện kể ngắn gọn, có hình ảnh để gợi cho trẻ những hình tượng nhân vật mà trẻ sẽ bắt chước khi chơi và trẻ cảm thấy hứng thú khi chơi hơn; - Đối với trẻ mẫu giáo bé, do vận động của trẻ còn chưa chính xác, thuần thục nên khi cho trẻ chơi trò chơi mới, giáo viên không yêu cầu trẻ phải thực hiện chính xác ngay hành động chơi, luật chơi mà cần phải sửa sai cho trẻ dần dần. Vì nếu cứ bắt trẻ sửa sai ngay nhiều lần, sẽ làm trẻ căng thẳng, mất hứng thú chơi.

**3.4. Một số điều cần lưu ý với giáo viên khi sử dụng đồ dùng, đồ chơi:** - Sử dụng đồ dùng phù hợp đề tài, đúng lúc, đúng chỗ, khai thác có hiệu quả; - Ưu tiên tận dụng đồ dùng, đồ chơi có sẵn trong lớp, trong trường kết hợp tận dụng môi trường lớp học; - Thường xuyên tổ chức làm đồ dùng, đồ chơi mới, mỗi tháng bổ sung ít nhất một bộ đồ dùng, đồ chơi

mới, có chất lượng và hiệu quả; - Bảo quản tốt đồ dùng, đồ chơi đã có, gia cố, sửa chữa hoặc thay thế ngay đồ dùng hư hỏng; - Thường xuyên thay đổi cách chơi, thay đổi đồ dùng, đồ chơi để trẻ không bị nhàm chán; - Việc mượn, trả đồ dùng cần nghiêm túc, không làm hư hao, tổn thất đồ dùng; - Không sử dụng cùng một đồ dùng với cùng một hiện trạng và cùng hình thức sử dụng tương tự nhau giữa các hoạt động, các chủ đề; - Cần nhìn nhận đúng hơn về tiêu chí “đồ dùng dạng mở” trong hoạt động giáo dục trẻ, nghĩa là để trẻ được thao tác, được hoạt động nhiều trên đồ dùng, đồ chơi, nghĩ ra cách chơi khác nhau với đồ dùng, đồ chơi đó; - Trong hoạt động, không nhất thiết phải chuẩn bị quá nhiều đồ dùng mà quên đi đồ dùng, đồ chơi được cấp phát trong lớp học cũng như trong sân trường. Ví dụ, như hoạt động ngoài trời, giáo viên chuẩn bị quá nhiều đồ chơi còn đồ chơi trong sân trường thì không cho trẻ chơi; hay hoạt động vui chơi, giáo viên phải mua trái cây, rau củ cho trẻ chỉ với mục đích cho trẻ chơi đi chợ, còn trái cây, rau nhựa của lớp thì cô cất đi; - Giáo viên cần có tinh thần học hỏi, trau dồi kinh nghiệm về việc sử dụng giữa các lớp, các trường; - Đầu tư nhiều hơn vào hoạt động phối hợp với phụ huynh, dặn dò trẻ cùng chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi nhằm giảm áp lực về chuẩn bị tài liệu, đồ dùng của giáo viên.

### 4. Một số gợi ý khai thác phương tiện sẵn có trong tổ chức TCVĐ ở trường mầm non

**4.1. Đối với vận động bò, trườn:** Sử dụng sàn phòng học, các bàn ghế sẵn có trong lớp. Cách tổ chức: Có thể cho trẻ bò thấp (bò cao), trườn qua các ghế, bàn. Để tăng sức hấp dẫn của trò chơi, cô có thể nâng mức độ khó bằng cách xếp liên tiếp, xếp zích zắc bàn ghế để trẻ thực hiện.

**4.2. Đối với vận động đi, chạy:** Sử dụng đoạn dây (làm đường thẳng, hình zích zắc, vòng tròn...), giấy (làm vệt bàn chân), đồ dùng của trẻ (giấy, dép, mũ, balo...), ghế băng của lớp. Cách chơi: không hạn chế số lượng. Khi có hiệu lệnh, người chơi xuất phát từ đích, đi theo đường zích zắc của dây, sau đó bước theo các tờ giấy vừa khít chân (đi, chạy theo dấu giấy, dép, mũ, balo). Lưu ý: Cùng một phương tiện, giáo viên có thể thiết kế mức độ khó khác nhau sau mỗi lần chơi và phù hợp với từng độ tuổi. Ví dụ: Dây xếp đường zích zắc phức tạp hơn, khoảng cách giữa các tờ giấy (giấy, dép) để trước bước chân vào xa hơn, vòng tròn nhỏ hơn... Hoặc để tăng tinh thần đoàn kết của trẻ, sự khéo léo, kĩ năng phối hợp có thể tổ chức cho trẻ cầm tay nhau để thực hiện vận động.

**4.3. Đối với vận động nhảy:** Sử dụng các rổ đồ chơi, ghế, lõi giấy, hộp... Cách chơi: Tùy vào đặc điểm

(Xem tiếp trang 115)

những biện pháp cần thiết để tạo động cơ TH trong dạy học. GV cần hình thành cho SV niềm tin vào sức mạnh học tập của mình, rèn luyện cho SV tính kiên trì vượt khó khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Ví dụ: Sau khi dạy học bài “*Đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ 2-3 tuổi*” (Môn *Tâm lý học Mầm non*), GV có thể yêu cầu SV: Tham quan thực tế tại một số trường mầm non trong khu vực hoặc quan sát trong khu vực sinh sống có những em nhỏ đang ở độ tuổi 2-3 tuổi; quan sát, tiếp xúc với phụ huynh và trẻ để nắm được đặc điểm tâm lý của trẻ giai đoạn này; tư vấn với phụ huynh các em nhỏ những phương pháp giáo dục nhằm giúp trẻ vượt qua giai đoạn “khủng hoảng tuổi lên ba”; ghi chép lại quá trình quan sát và báo cáo kết quả tư vấn thực hành trong vòng 2-3 tuần.

Như vậy, khi gặp một câu hỏi đòi hỏi cần vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống, người học sẽ đứng trước một nhiệm vụ khó khăn. Để giải quyết nhiệm vụ này, SV không những cần huy động kiến thức đã học để giải quyết bài học thực tế, mà còn phải có được cho mình một số KN như: giao tiếp, thuyết phục, quan sát. Qua đó, GV sẽ rèn luyện được cho SV niềm tin vào những kiến thức mình đã tìm hiểu, rèn luyện được tính kiên trì, bền bỉ vượt qua khó khăn. Kết quả đạt được sau 2-3 tuần thực hành sẽ giúp SV có được niềm tin vào nghề nghiệp và kiến thức mà mình có.

#### 4. Kết luận

Việc hình thành NLTH cho SV là một vấn đề hết sức cấp thiết ở trường cao đẳng để làm nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường. Để hình thành được năng lực này ở người học đòi hỏi rất nhiều yếu tố, mà một trong những yếu tố cốt lõi để hình thành được NLTH cho SV đó chính là hình thành ở các em động cơ TH. Điều này đòi hỏi sự cố gắng đổi mới phương pháp và nghệ thuật dạy học của GV và sự nỗ lực của SV. Nếu làm được như vậy, chúng tôi tin rằng bản thân mỗi SV sẽ trang bị được cho mình NLTH làm “hành trang” để chiếm lĩnh tri thức nhân loại. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Cảnh Toàn (chủ biên, 2009). *Tự học như thế nào cho tốt*. NXB TP. Hồ Chí Minh
- [2] Bùi Văn Huệ (1996). *Tâm lý học*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [3] Nguyễn Quang Uẩn (chủ biên, 2008). *Giáo trình tâm lý học đại cương*. NXB Giáo dục.
- [4] Nguyễn Thị Thu Hà - Đào Lan Hương - Nguyễn Thị Hạnh Ngọc - Hà Duy Tá (2016). *Tài liệu học tập môn Tâm lý học mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.

[5] Nguyễn Hiến Lê (2003). *Tự học - Một nhu cầu của thời đại*. NXB Văn hóa - Thông tin.

[6] Nguyễn Cảnh Toàn (2002). *Học và dạy cách học*. NXB Đại học Sư phạm.

[7] Nguyễn Thị Ánh Tuyết - Nguyễn Thị Như Mai (2008). *Giáo trình sự phát triển tâm lý trẻ em lứa tuổi mầm non*. NXB Giáo dục.

## Phát triển năng lực khai thác...

(Tiếp theo trang 107)

phát triển vận động của trẻ theo độ tuổi, giáo viên có thể sắp xếp khoảng cách của các đồ vật xa hay gần, cao hay thấp để trẻ thực hiện đảm bảo an toàn. Luật chơi có thể thay đổi sau mỗi buổi chơi để tăng sự hấp dẫn của trò chơi.

**4.4. Đối với vận động truyền:** Sử dụng đồ chơi, đồ dùng sinh hoạt, đồ dùng học tập sẵn có trong lớp. Cách thức tổ chức: tùy vào độ tuổi, cô có thể lựa chọn số lượng đồ dùng, kích thước đồ dùng và cách chơi, luật chơi cho phù hợp.

\*\*\*

TCVD là một trong những hoạt động thu hút được nhiều trẻ tham gia bởi tính hấp dẫn của nó. Trẻ mẫu giáo với đặc điểm tâm lý hiếu động, thích cái mới, cái hấp dẫn, ham chơi, vì vậy cần lựa chọn trò chơi phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi, văn hoá vùng miền, giới tính để các em đều có thể tham gia trò chơi mạnh dạn, tự tin hơn. Bố trí thời gian tổ chức trò chơi hợp lý, vừa mức, biết dừng lại việc tổ chức trò chơi đúng lúc, thay đổi hình thức của trò chơi một cách linh hoạt, sáng tạo để tránh sự nhàm chán với các em, tránh việc quá chú trọng sự phân định thắng thua hoặc đánh giá việc tham gia chơi của các đội vì sẽ tạo nên sự ganh đua, gây mất đoàn kết; và đặc biệt là phải đảm bảo an toàn tuyệt đối trong khi tổ chức trò chơi. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Đào Thanh Âm (chủ biên, 2002). *Giáo dục học mầm non* (tập 1, 2, 3). NXB Đại học Sư phạm.
- [2] Phạm Thị Châu - Nguyễn Thị Oanh - Trần Thị Sinh (2002). *Giáo dục học mầm non*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [3] Lê Thu Hương - Lê Thị Ánh Tuyết (2007). *Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục mầm non 3-36 tháng tuổi, 3-4 tuổi, 4-5 tuổi, 5-6 tuổi*. NXB Giáo dục.
- [4] Bộ GD-ĐT (2010). *Chương trình giáo dục mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Hoàng Thị Dinh - Nguyễn Thị Hiền - Nguyễn Thị Bích Thảo - Nguyễn Thuỳ Dương (2016). *Các bài tập phát triển vận động và trò chơi vận động cho trẻ mẫu giáo* (theo Chương trình giáo dục mầm non). NXB Giáo dục Việt Nam.